

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHÁNH VĨNH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HSST

Ngày 27 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHÁNH VĨNH – TỈNH KHÁNH HÒA
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- * Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hiền
- * Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Phan Đình Trọng
Bà Nguyễn Thị Việt

*** Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà **Đinh Thị Hồng Diên** – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa
tham gia phiên tòa:** Bà **Phan Thị Thoa** - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q; Sinh năm: 1985 tại tỉnh Bình Định; NĐKHKT và chỗ ở: thôn B, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn G và bà Nguyễn Thị S; tiền sự: Không;

Tiền án: 01 - Bản án hình sự số 1333/HSST ngày 09/9/2005 Tòa án nhân dân TP Hồ Chí Minh xử phạt về 3 tội “Giết người” – 12 năm tù, “cướp tài sản” – 7 năm tù và “mua bán tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí” – 3 năm tù . Tổng hợp hình phạt của ba tội là 22 năm tù. Đã chấp hành xong hình phạt tù theo giấy chứng nhận số 85/GCN ngày 29/01/2019 của trại giam Kim Sơn.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/7/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- * Bị hại:** Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1992
Địa chỉ: Thôn B, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.
Ông N có mặt tại phiên tòa.
- * Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1961

Địa chỉ: Thôn B, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Bà S có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

- Ông Văn Đình H, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định.

Ông H vắng mặt tại phiên tòa.

- Ông Trần Văn R, sinh năm 1968

Địa chỉ: Thôn B, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Ông R có mặt tại phiên tòa.

- Lương Văn K, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn S, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Ông K có mặt tại phiên tòa.

- Ông Phạm Hoàn Toàn Â, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn B, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Ông Â vắng mặt tại phiên tòa.

- Ông Nông Quốc C, sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn S, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa..

Ông C vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Q là anh ruột của Nguyễn Văn N cùng trú tại thôn B, xã K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Do có mâu thuẫn với N trong quá trình sinh sống, vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 25/7/2022, sau khi ngồi uống rượu tại nhà Phạm Hoàn Toàn Â (thôn B, xã K), Q cùng Văn Đình H (là người anh em họ hàng) đi vào nhà Nguyễn Văn N với mục đích để nói chuyện, giải quyết những mâu thuẫn trong gia đình trước đó. Khi đến nơi, thấy đèn trong nhà và ngoài sân bật sáng, Q đi đến mở 2 cánh cửa trước rồi một mình vào nhà tìm N nhưng không có ai ở trong nhà, lúc này H đang ở phía sau nhà hái dừa. Không tìm thấy N, Q và H về lại trang trại của bà Nguyễn Thị S (là chị gái ruột của Q, hiện đang sinh sống tại TP Hồ Chí Minh) thuộc thôn B, xã K để ngủ.

Khi về đến trang trại, Q nhận được cuộc gọi qua ứng dụng zalo của bà S nói về việc mâu thuẫn với N. Do bức tức vì chưa gặp được N cùng với những mâu thuẫn trong gia đình chưa được giải quyết, Q tiếp tục quay lại nhà N. Khi vào nhà thấy cửa trước đóng nên Q dùng tay giật cửa bung ra rồi đi vào nhà tìm N nhưng vẫn không thấy. Q phát hiện tại phòng khách có 01 bình nhựa màu xanh bên trong chứa chất đốt (không rõ là xăng hay dầu) được để cạnh xe mô tô BKS 79X1-

134.40 nên đã lấy đồ lên yên xe này rồi tiếp tục đồ lên xe mô tô BKS 79X1-036.34 và xe mô tô BKS 79X1-072.90 dựng cạnh đó. Q dùng 01 bật lửa (đây là bật lửa Q dùng để hút thuốc hàng ngày) châm lửa trực tiếp vào xe mô tô BKS: 79X1 – 134.40 làm lửa bùng lên, Q chạy ra ngoài, trở về trang trại ngủ.

Đến sáng ngày 26/7/2022, Nguyễn Văn N cùng mẹ là Nguyễn Thị S từ Trung tâm y tế huyện Khánh Vĩnh về nhà thì phát hiện ngôi nhà cùng tài sản bên trong gồm: 03 xe mô tô biển kiểm soát 79X1-072.90; 79X1- 134.40; 79X1-036.34, 01 ti vi Sony, 01 loa nhạc nhãn hiệu Nanomax, 01 quạt hơi nước hiệu Nakami bị cháy rụi nên đã làm đơn gửi cơ quan Công an xã Khánh Trung, Công an huyện Khánh Vĩnh đề nghị điều tra, xác minh đối tượng đốt nhà.

Qua điều tra, Nguyễn Văn Q khai nhận đã thực hiện hành vi đốt nhà Nguyễn Văn N vào ngày 25/7/2022.

Tại kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS ngày 03/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Khánh Vĩnh xác định:

“+ Giá trị còn lại của xe mô tô BKS: 79X1-036.34, nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, số máy: 5C6K197746, số khung: RLCS5C6KOFY197747 vào thời điểm tháng 8/2022 là 6.300.000 đồng;

+ Giá trị còn lại của xe mô tô BKS: 79X1-072.90, nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, số máy: E3X9E582742, số khung: RLCUE3240JY216642 vào thời điểm tháng 8/2022 là 9.250.000 đồng;

+ Giá trị còn lại của xe mô tô BKS: 79X1 – 134.40, nhãn hiệu HONDA, loại WINNERX, số máy: KC34E5035105, số khung: RLHKC4410NY031963 vào thời điểm tháng 8/2022 là 38.700.000 đồng;”

Tại kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 19/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Khánh Vĩnh xác định:

“Nhà cấp IV: Giá trị bị thiệt hại của tài sản tại thời điểm được yêu cầu định giá: 2.105.000 đồng/m² x 75,2 m² x 30 % (chất lượng còn lại của tài sản cần định giá) x 40% (mức độ thiệt hại của tài sản cần định giá) = 18.995.000 đồng”.

Đối với các tài sản cần định giá còn lại, bao gồm 01 ti vi hiệu SONY, 01 quạt hơi nước hiệu Nakami, 01 loa kéo hát karaoke nhãn hiệu Nanomax): Hội đồng từ chối định giá; lý do: không có hồ sơ thể hiện cụ thể thông số kỹ thuật, đặc điểm pháp lý, kinh tế - kỹ thuật của tài sản cần định giá”.

Tại kết luận giám định số 316/GĐ-GT/2022/KL-KTHS ngày 08/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận:

“Phòng khách nhà ông Nguyễn Văn Nghi có 02 điểm xuất phát cháy: tại xe máy có số khung 5C6K-197746 gần cửa sổ tường phía Đông và tại xe máy có số khung RI-HKC4410MY031965 gần cửa sổ tường phía Bắc”.

Loại trừ nguyên nhân cháy do sự cố về điện trong nhà, nguồn nhiệt gây cháy xuất hiện là do có sự tác động của con người”.

Như vậy, tổng thiệt hại về tài sản của ông N bị Q hủy hoại là: 6.300.000 đồng + 9.250.000 đồng + 38.700.000 đồng + 18.995.000 đồng = 73.245.000 đồng (bảy mươi ba triệu hai trăm bốn mươi lăm ngàn đồng).

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn Q đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh thu giữ vật chứng gồm:

+ 01 bật lửa hình bầu dục kích thước (7x2) cm, màu vàng, nút bật màu cam, có logo hình trái táo màu xanh lá cây và chữ HOA VIỆT.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKSKV ngày 04/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Hủy hoại tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Q mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/7/2022.

Về bồi thường dân sự: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 584, 585, 586, 589 buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn N số tiền 73.245.000 đồng (bảy mươi ba triệu hai trăm bốn mươi lăm ngàn đồng).

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Tiêu hủy: 01 bật lửa hình bầu dục kích thước (7x2) cm, màu vàng, nút bật màu cam, có logo hình trái táo màu xanh lá cây và chữ HOA VIỆT. Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Khánh Vĩnh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/12/2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Khánh Vĩnh.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Q khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố và bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh nên không có ý kiến tranh luận gì thêm và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Nguyễn Văn N, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị S không tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa người làm chứng ông Văn Đình H, ông Phạm Hoàn Toàn A, ông Nông Quốc C đã được Tòa án triệu tập tập hợp lệ nhưng vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của người này không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị

cáo. HĐXX căn cứ vào Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Văn Q đã phạm tội “Hủy hoại tài sản”, phần tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Q là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân và gây mất trật tự, an toàn tại địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân. Bên cạnh đó bị cáo có 01 tiền án về 3 tội “Giết người” – 12 năm tù, “cướp tài sản” – 7 năm tù và “mua bán tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí” – 3 năm tù. Tổng hợp hình phạt của ba tội là 22 năm tù theo bản án số 1333/HSST ngày 09/9/2005 Tòa án nhân dân TP Hồ Chí Minh. Sau khi chấp hành xong hình phạt lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân. Tuy nhiên trong thời gian chưa được xóa án tích bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới. Do đó hành vi của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. HĐXX xét thấy hành vi của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, bị cáo Nguyễn Văn Q là thành phần nhân dân lao động; tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ khi xem xét hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

Về phần dân sự: Tại phiên tòa bị hại ông Nguyễn Văn N yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Q bồi thường thiệt hại với số tiền 73.245.000 đồng (bảy mươi ba triệu hai trăm bốn mươi lăm ngàn đồng), bị cáo đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy việc thống nhất mức bồi thường nêu trên giữa bị cáo và bị hại phù hợp với kết quả định giá, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên chấp nhận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự: Tiêu hủy: 01 bật lửa hình bầu dục kích thước (7x2) cm, màu vàng, nút bật màu cam, có logo hình trái táo màu xanh lá cây và chữ HOA VIỆT.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Nguyễn Văn Q.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Q** 02 năm 06 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 26/7/2022.

* Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q bồi thường cho ông Nguyễn Văn N số tiền 73.245.000 đồng (bảy mươi ba triệu hai trăm bốn mươi lăm ngàn đồng).

Quy định: Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự: Tiêu hủy: 01 bật lửa hình bầu dục kích thước (7x2) cm, màu vàng, nút bật màu cam, có logo hình trái táo màu xanh lá cây và chữ HOA VIỆT. Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Khánh Vĩnh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/12/2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Khánh Vĩnh.

* Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.662.250đ án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TAND tỉnh Khánh Hòa;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Khánh Vĩnh;
- Cơ quan cảnh sát điều tra, Cơ quan THA hình sự Công an huyện Khánh Vĩnh;
- Chi cục THADS huyện Khánh Vĩnh;
- Sở Tư pháp Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Nguyễn Thị Thu Hiền